

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ PB
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ PB

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PB ENTERTAINMENT AND COMMUNICATIONS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0106317399

3. Ngày đăng ký thành lập: 25/09/2013

4. Địa chỉ trụ sở chính: 57 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0984678968

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động thể thao khác (Chi tiết: - Hoạt động của các nhà đạo diễn hoặc các nhà tổ chức các sự kiện thể thao, có hoặc không có cơ sở; - Hoạt động của các vận động viên và những người chơi thể thao bằng tài khoản sở hữu cá nhân, trọng tài, người bấm giờ .v.v; - Hoạt động liên quan đến thúc đẩy các sự kiện thể thao; - Hoạt động của các khu săn bắt và câu cá thể thao;)	9319
2.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
3.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khóa, ghế tựa, dù che .v.v..; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên; - động của các nhà đạo diễn hoặc các nhà thầu khoán các sự kiện trình diễn trực tiếp nhưng không phải là các sự kiện nghệ thuật hoặc thể thao, có hoặc không có cơ sở.)	9329

4.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ ((Không bao gồm môi giới môi giới hôn nhân có yếu tố người nước ngoài))	9633
5.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
6.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
7.	In ấn	1811
8.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
9.	Sao chép bản ghi các loại	1820
10.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.)	4329
11.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
12.	Bán buôn tổng hợp	4690
13.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
14.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
15.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
16.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet ((Không bao gồm các hoạt động: Đấu giá bán lẻ qua internet; Kinh doanh đa cấp))	4791
17.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác như: Bán trực tiếp ; Bán thông qua máy bán hàng tự động; - Bán trực tiếp nhiên liệu (dầu đốt, gỗ nhiên liệu), giao trực tiếp tới tận nhà người sử dụng;)	4799
18.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621

19.	Dịch vụ ăn uống khác (Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể; - Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống, ví dụ cung cấp dịch vụ ăn uống cho các cuộc thi đấu thể thao hoặc những sự kiện tương tự trong một khoảng thời gian cụ thể. Đồ ăn uống thường được chế biến tại địa điểm của đơn vị cung cấp dịch vụ, sau đó vận chuyển đến nơi cung cấp cho khách hàng; - Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, ví dụ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không, xí nghiệp vận tải hành khách đường sắt...; - Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự; - Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (ví dụ căng tin cơ quan, nhà máy, bệnh viện, trường học) trên cơ sở nhượng quyền.)	5629
20.	Xuất bản phần mềm ((Không bao gồm hoạt động xuất bản phẩm))	5820
21.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Chi tiết: - Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình(Không bao gồm sản xuất phim);)	5911
22.	Hoạt động hậu kỳ	5912
23.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Chi tiết: - Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video;)	5913
24.	Hoạt động chiếu phim	5914
25.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc (Chi tiết: - Hoạt động ghi âm (Trừ dịch vụ điều tra và thông tin nhà nước cấm))	5920
26.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; (Trừ dịch vụ điều tra và thông tin nhà nước cấm))	6329
27.	Quảng cáo	7310
28.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
29.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
30.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552

31.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; - Dịch vụ nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa. (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật).)	8299
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động ((Không bao gồm kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường);)	5610
34.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh;)	4773
35.	Dịch vụ phục vụ đồ uống ((Không bao gồm kinh doanh quán bar))	5630
36.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác (Chi tiết: Cho thuê tất cả các loại đồ dùng (cá nhân và gia đình), cho hộ gia đình sử dụng hoặc kinh doanh (trừ thiết bị thể thao và giải trí): - Đồ dệt, trang phục và giày dép; - Đồ đạc, gốm sứ, đồ bếp, thiết bị điện và đồ gia dụng; - Đồ trang sức, thiết bị âm nhạc, bàn ghế, phong bật, quần áo...; - Sách, tạp chí; - Máy móc và thiết bị sử dụng bởi những người nghiệp dư hoặc có sở thích riêng như các dụng cụ cho sửa chữa nhà; - Hoa và cây; - Thiết bị điện cho gia đình.)	7729
37.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230(Chính)

Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam:

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

Tổng số cổ phần: 0

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Vốn pháp định: 0 VNĐ

9. Danh sách cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân;địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (chứng thực cá nhân) đối với cá nhân;MSD N đối với doanh nghiệp;Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	PHAN THỊ LAN ANH	Số nhà 2A Ngõ 60 Phố Nhân Hòa, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	54.000	540.000.000	30	011888979	
			Tổng số	54.000	540.000.000	30		
2	PHAN THỊ PHƯƠNG CHÂM	A2702 Tòa nhà A Chung cư 88 Đường Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	72.000	720.000.000	40	012205643	
			Tổng số	72.000	720.000.000	40		
3	BÙI VIỆT ANH	Phường Tân Quang, Thành phố Tuyên Quang, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	54.000	540.000.000	30	070679311	
			Tổng số	54.000	540.000.000	30		

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: PHAN THỊ LAN ANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 06/03/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Giấy chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 011888979

Ngày cấp: 03/09/2009

Nơi cấp: Công an Tp Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 2A Ngõ 60 Phố Nhân Hòa, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 2A Ngõ 60 Phố Nhân Hòa, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký:

Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội